

Bản án số: 20/2018/HSST

Ngày 20/6/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Bường.

2. Bà Nguyễn Thị Huế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn H Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2018/TLST-HS ngày 01/6/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 07/6/2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm C sinh năm 1990; tại xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 2, thôn N, xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm L và bà Vũ T; vợ Phạm H và có 02 con lớn nhất 04 tuổi nhỏ nhất 02 tuổi; tiền sự không; tiền án không; lịch sử bản thân năm 2008 bị Công an huyện YK xử phạt hành C 1.000.000 đồng về hành vi buôn bán pháo nổ; bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 25/12/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn H (tên gọi khác H) sinh năm 1989; tại xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 4, thôn Đ, xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn H (đã chết) và bà Bùi T; vợ con chưa có; tiền sự không; tiền án không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 25/12/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Đinh T sinh năm 1992; địa chỉ thôn 2, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Chị Phạm H sinh năm 1992; địa chỉ xóm 2, thôn N, xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 19/12/2017 T xuống xã K, huyện YK với mục đích là đi mua ma túy, T gặp một người thanh niên không quen biết, nhìn giống người nghiện, T hỏi người thanh niên chỗ bán ma túy thì được người này giới thiệu và cho số điện thoại 0985211848 của C, người thanh niên còn nói với T, nếu điện cho C thì nói là bạn của Th (Phượng). Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T mượn điện thoại của một người đi đường không quen biết, điện thoại cho C hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng, C đồng ý và nói với T đợi tại cây nhãn gần nhà văn hóa xóm 2, thôn N, xã K đầu ngõ nhà C. Sau đó C lấy 01 túi ma túy cho vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho Nguyễn H (bạn của C) đang chơi ở nhà C và nói “Cầm cái này ra cổng đưa cho thằng bạn tao, rồi lấy 300.000 đồng mang về đây cho tao”, bản thân nghiện ma túy nên H nhận thức được C nhờ đi bán ma túy và H đồng ý đi ra điểm hẹn gặp T, khi H vừa đưa bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa chất ma túy cho T, T đưa 300.000 đồng cho H thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại tay của T 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và tiến hành cho vào phong bì niêm phong ký hiệu T1; thu giữ trên tay phải của H có số tiền 300.000 đồng và cho vào phong bì niêm phong ký hiệu T2; thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long tại nơi H và T đang đứng và cho vào phong bì niêm phong ký hiệu T3.

Thực hiện Lệnh khám xét nơi ở của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ “01 cân tiểu li điện tử trong buồng ngủ của C; 4.200.000 đồng trên người của C; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng tại buồng ngủ của C được niêm phong trong phong bì ký hiệu T4; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 16 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa tinh thể màu trắng trong buồng ngủ của C được niêm phong trong phong bì ký hiệu T5; 01 điện thoại di động Goly có sim số thuê bao 0985211848 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T6”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình, tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu T1 và cân xác định trọng lượng túi nilon màu trắng thu giữ của T có tổng trọng lượng là 0,20 gam, trọng lượng bì là 0,08 gam, trọng lượng chất tinh thể màu trắng là 0,12 gam và tiến hành niêm phong lại ký hiệu M1. Mở niêm phong phong bì ký hiệu T4 và cân xác định trọng lượng túi nilon màu trắng, trọng lượng cả bì là 0,20 gam, trọng lượng bì là 0,07 gam, trọng lượng tinh thể màu trắng là 0,13 gam và tiến hành niêm phong lại ký hiệu M2. Mở niêm phong phong bì ký hiệu T5, bên trong có 16 túi nilon màu trắng bên trong tất cả các túi đều chứa tinh thể màu trắng, cân xác định trọng lượng cả bì là 4,65 gam, trọng lượng bì là 1,62 gam, trọng lượng tinh thể màu trắng là 3,03 gam và tiến hành niêm phong lại ký hiệu M3.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã gửi toàn bộ 18 gói tinh thể màu trắng đã thu giữ để trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 250/KLGD-PC54-MT ngày 21/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể ký hiệu M1 có khối lượng là 0,12 gam, M2 có khối lượng là 0,13 gam, M3 có khối lượng là 3,03 gam; trong các mẫu gửi đi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là chất ma túy, loại Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 67 thuộc bảng danh mục II Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của C phủ.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSYK ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố các bị cáo C và bị cáo H ra trước Tòa án nhân dân huyện YK để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo C và bị cáo H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo C và bị cáo H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, bị cáo H từ 24 đến 30 tháng tù.

- Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình năm 1999, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động và 01 cân tiểu ly điện tử thu giữ của C, 300.000 đồng là tiền của T; tịch thu tiêu hủy 2.9551 gam Methamphetamine và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; trả lại cho chị M số tiền là 4.200.000 đồng.

Bị cáo C khai: Ngày 17/12/2017 C mua của người không quen biết ở tỉnh Nam Định 01 gói ma túy với giá là 2.000.000 đồng và chiếc cân điện tử với giá là 200.000 đồng, về nhà C dùng cân điện tử chia gói ma túy ra thành 20 túi nhỏ vừa để sử dụng cho bản thân, vừa để bán. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2017 T điện thoại cho C hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, C đồng ý và nói với T đợi ở đầu ngõ nhà C, sau đó C lấy 01 túi ma túy cho vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho H mang ra bán cho T; đến chiều cùng ngày Công an đã khám xét nơi ở của C và đã thu giữ tại buồng ngủ của C 17 túi nilon ma túy.

Bị cáo H khai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, C đưa cho H một vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long và nói “Cầm cái này ra cổng đưa cho thằng bạn tao và lấy 300.000 đồng mang về cho tao”, bản thân H nghiện ma túy nên H biết rõ C nhờ H đi bán ma túy và H đồng ý, khi H vừa đưa bao thuốc lá Thăng Long bên trong có ma túy cho T, T đưa 300.000 đồng cho H thì bị Công an bắt quả tang.

Chị Phạm H khai: Số tiền 4.200.000 đồng Công an thu của C là tiền của chị Phạm H đưa cho C, để thuê thợ sửa điện nước cho gia đình.

Nói lời sau cùng bị cáo C và bị cáo H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo hứa sẽ cố gắng sớm cai nghiện ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của các bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 19/12/2017 tại khu vực đường 481b thuộc địa phận xóm 2, xã K, huyện YK; tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình, bắt quả tang H đang bán cho T 01 túi nilon nhỏ màu trắng

bên trong có chứa chất bột màu trắng với số tiền là 300.000 đồng. Tổ công tác đã thu giữ trên tay phải của T 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và thu giữ trên tay của H số tiền là 300.000 đồng; T và H đều khai đó là ma túy đá, H khai số ma túy H bán cho T là của C nhờ H mang bán cho T. Khám xét nơi ở của C, Công an đã thu giữ 17 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều có chứa chất bột màu trắng, C khai nhận tất cả đều là ma túy của C cất giấu.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong túi nilon nhỏ thu giữ của T có khối lượng là 0,12 gam; khối lượng chất bột màu trắng trong 17 túi nilon nhỏ thu giữ tại nhà C là 3,16 gam. Tổng khối lượng chất bột màu trắng đã thu giữ là 3,28 gam.

Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận, chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của trên tay của T và thu giữ tại nơi ở của C đều là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi cất giấu trong nhà 3,28 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích vừa để sử dụng và vừa để bán cho người khác của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với bị cáo H biết rõ vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long mà C nhờ H mang bán cho T bên trong có ma túy, nhưng H vẫn giúp C mang bán cho T, với khối lượng ma túy là 0,12 gam, nên H đồng phạm với C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò giúp sức. Hành vi phạm tội của các bị cáo C và bị cáo H xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, theo đó hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được quy định mở rộng hơn so với hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; thì hành vi phạm tội của các bị cáo C và bị cáo H được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo C và bị cáo H đều không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo C và bị cáo H đều thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng:

- Bị cáo C là người giữ vai trò thứ nhất trong vụ án, vì toàn bộ số ma túy bị thu giữ đều là của C, ngoài ra C là người nghiện ma túy; do vậy cần phải xử phạt bị cáo C với mức án nghiêm minh; có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

- Bị cáo H giữ vai trò thứ hai trong vụ án, vì H là người giúp sức cho C bán ma túy cho T, bản thân H cũng là người nghiện ma túy, nên cũng cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Theo biên bản xác minh ngày 06/5/2018 của Công an huyện YK, thể hiện các bị cáo C và bị cáo H không có tài sản gì, nên không phạt bổ sung đối với bị cáo C và bị cáo H.

Trong vụ án này Đinh T là người mua ma túy loại Methamphetamine của C để sử dụng cho bản thân, với khối lượng ma túy là 0,12 gam nên không đủ định lượng cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T là đúng pháp luật. Ngoài ra theo lời khai của H, Nguyễn Thanh T và Lưu thì ngày 13/12/2017 C có bán ma túy cho Nguyễn Thanh T, tuy vậy C không thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh T và quá trình điều tra cũng không đủ chứng cứ để kết luận ngày 13/12/2017 C bán ma túy cho Nguyễn Thanh T.

[5] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ trên tay của Đinh T “01 túi nilon ma túy có khối lượng là 0,12 gam”; thu giữ trên tay H số tiền là 300.000 đồng; thu giữ trên mặt đường nơi H và T đứng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; thu giữ tại nơi ở của C gồm “01 cân tiểu ly điện tử, 01 điện thoại di động Goly có sim số thuê bao 0985211848, 17 túi nilon ma túy có tổng khối lượng là 3,16 gam và 4.200.000 đồng”.

- Đối với điện thoại di động Goly có sim số thuê bao 0985211848 và 01 cân tiểu ly điện tử thu giữ của C; do C sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; riêng chiếc sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ trên tay của H, đây là tiền của T sử dụng để mua ma túy, do vậy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 4.200.000 đồng thu giữ của C, số tiền này chị Phạm H khai là tiền của chị Phạm H đưa cho C để sửa chữa điện nước cho gia đình, do vậy đây là tài sản của chị Phạm H nên trả lại cho chị Phạm H.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 3,28 gam ma túy thì tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo C và bị cáo H đều bị xử có tội, nên các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm C và bị cáo Nguyễn H (tên gọi khác H) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt:

- Phạm C 36 (ba mươi sáu) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt khẩn cấp và tạm giữ 19/12/2017.

- Nguyễn H (tên gọi khác H) 24 (hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/12/2017.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tài sản đã sử dụng vào việc phạm tội và đã bị thu giữ gồm: “300.000 đồng của Đinh T; 01 cân tiểu ly điện tử và 01 điện thoại di động Goly của Phạm Văn C”, riêng chiếc sim điện thoại số thuê bao 0985211848 đang lắp trong điện thoại thì tịch thu tiêu hủy (Số tiền được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2, chiếc điện thoại di động và sim điện thoại đang được niêm phong trong phong bì ký hiệu T6); toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Tịch thu tiêu hủy 3,28 gam ma túy, loại Methamphetamine đã thu giữ của T và thu giữ tại nơi ở của bị cáo C (trong đó có 0,3249 gam lấy giám định không hoàn lại mẫu vật, do Cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình tự tiêu hủy; số còn lại là 2.9551 gam đang được niêm phong trong phong bì thư ghi “mẫu vật hoàn trả sau giám định” số 250/2017/GĐMT); 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3; toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Trả lại cho chị Phạm H số tiền là 4.200.000 đồng đã bị thu giữ trên người của bị cáo C; số tiền hiện đang trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK, số tài khoản 3949.0.1055132.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện YK, theo ủy nhiệm chi ngày 08/6/2018 của Công an huyện YK.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Phạm C và bị cáo Nguyễn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Phạm H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đinh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo,
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực

